

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2026/HS-ST

Ngày: 24-4-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Minh

Bà Nguyễn Thị Tùng

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Quốc Tín – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Mai Thị Thiên Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2026/TLST-HS ngày 01/4/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2026/QĐXXST-HS ngày 10/4/2026 đối với bị cáo:

Trần Ba T, sinh năm 1993 tại Đắc Lắc. HKTT và nơi ở hiện nay: Ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Trần Văn C, sinh năm 1957 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1962. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định số 74/2025/QĐ-TA ngày 27/02/2025 của TAND huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/11/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an Thành phố H (có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1995. Địa chỉ: T tạm giam số 1 – Công an Thành phố H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Ba T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, loại heroin. Vào ngày 10/12/2024, T đi đến khu vực L, Bình Thuận để mua 1.000.000 đồng ma túy, loại heroin về sử dụng dần và phân ra gần 10 tép mục đích để bán lại. Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 24/12/2024, Huỳnh Văn Đ liên lạc với T để mua 100.000 đồng ma túy loại Heroin nhằm mục đích sử dụng. T đồng ý và hẹn gặp Đ để giao dịch.

Do T đến địa điểm trước chờ lâu sợ bị Công an phát hiện nên liên tục thay đổi nhiều địa điểm khác nhau, phải di chuyển liên tục, cuối cùng Đ và T gặp tại đoạn đường thuộc ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh. Bực tức vì bị hẹn đi nhiều nơi, Đ đi đến từ phía sau dùng hai tay đánh mạnh vào phần sau đầu T, khiến T cùng xe mô tô ngã xuống đường. Lúc này, Đ thấy trên xe T có treo 01 túi xách màu xám, biết bên trong có ma túy nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Đ liền lấy túi xách cầm trên tay và dùng cục gạch đe dọa đánh T.

Sau khi chiếm đoạt được tài sản, Đ đi đến khu vực ven biển thuộc ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh lấy túi xách kiểm tra bên trong có: khoảng 7 đến 8 gói ma túy loại heroin Đực sử dụng dần; đối với số tiền 5.200.000 đồng và điện thoại di động hiệu Samsung A05, màu đen Đ đem bán lấy được số tiền 150.000 đồng đã tiêu xài cá nhân; riêng 01 điện thoại di động hiệu OPPO A15S, màu trắng và cùng một số giấy tờ tùy thân của T, Đ đã cất giấu dưới tảng đá ven biển.

Quá trình điều tra, Đ khai nhận 04 lần mua ma túy của T và T cũng thừa nhận đã bán ma túy cho Đ 04 lần, trong đó có 03 lần hoàn thành việc giao ma túy và nhận tiền; Lần thứ 1 vào ngày 11/12/2024, Đ điện thoại cho T để mua 01 tép heroin với số tiền 100.000 đồng, T giao cho Đ tại khu vực Xóm Huế, xã L; Lần thứ hai vào ngày 15/12/2024, Đ gọi điện thoại mua của T 01 tép heroin với số tiền 100.000 đồng, T giao cho Đ tại khu vực UBND thị trấn L (cũ); Lần thứ ba vào ngày 20/12/2024, Đ gọi điện thoại cho T mua 01 tép heroin với số tiền 100.000 đồng, T giao cho Đ tại khu vực Xóm H; Lần thứ tư vào ngày 24/12/2024, thì chưa giao nhận Đ đã cướp giở trong đó có khoảng 10 tép heroin.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định phục hồi trích xuất dữ liệu của 2 chiếc điện thoại thu của Đ và T. Tại Kết luận giám định số: 1152/KL-KTHS ngày 02/6/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, như sau:

+ Phục hồi, trích xuất được một phần về nhật ký cuộc gọi đến và đi, tin nhắn đến và đi qua ứng dụng Zalo, tin nhắn SMS trong các điện thoại di động gửi đến giám định ký hiệu A1, A2 nêu tại mục II.1.

Dữ liệu khai thác được sao lưu ra 01 thiết bị lưu trữ kèm theo kết luận giám định này.

Cơ quan điều tra xác định: Lời khai của T phù hợp lời khai của Đ và phù hợp với kết quả phục hồi, trích xuất dữ liệu về nhật ký cuộc gọi đến và đi trong các điện thoại di động gửi giám định gồm: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A31

màu đỏ (thu của Huỳnh Văn Đ) và 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen (thu của Trần Ba T).

** Về vật chứng thu giữ:*

- 01 cục đá, loại bê tông, không rõ hình dạng; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 áo khoác màu đen, bằng vải; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A31, màu đỏ (của Huỳnh Văn Đ);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A15s màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen (của Trần Ba T); 01 bình nylon màu xanh; 01 ví da màu đen; 01 căn cước công dân số 036093013785; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 770147004941; 01 thẻ bảo hiểm y tế số 7722667249; 01 thẻ nhân viên Vietsovpetro; 01 thẻ ngân hàng M (tất cả đều đã qua sử dụng mang tên Trần Ba T).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius BKS 72K1.105.32.

Tại Cáo trạng số 113/CT-VKSKV13 ngày 30/3/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trần Ba T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng. Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Ba T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Ba T mức án từ 08 năm tù đến 09 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Tất cả vật chứng đã xử lý theo Bản án số 61/2025/HS-ST ngày 26/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Thành phố Hồ Chí Minh nên không xem xét.

Bị cáo đồng ý với truy tố của Viện kiểm sát và không tham gia tranh luận. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 13 - Thành phố Hồ Chí

Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định nội dung vụ án như sau:

Vào khoảng 17 giờ 45 phút ngày 24/12/2024, Trần Ba T đã có hành vi bán 01 tép ma túy loại heroin cho Huỳnh Văn Đ với số tiền 100.000 đồng tại đoạn đường thuộc ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng chưa kịp giao thì bị Đ đe dọa dùng vũ lực để cướp túi xách bên trong có từ 7- 8 tép heroin cùng số tiền 5.200.000 đồng và điện thoại di động hiệu Samsung A05, 01 điện thoại di động hiệu OPPO A15S, màu trắng và cùng một số giấy tờ tùy thân của T. Ngoài ra, theo dữ liệu trích xuất từ điện thoại di động của T và Huỳnh Văn Đ, cũng như theo lời khai của T và Đ thì trước đó T đã 03 lần bán ma túy cho Đ vào 03 ngày khác nhau, mỗi lần đều hoàn thành việc giao ma túy, nhận tiền từ Đ.

Do đó có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Ba T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Xét thấy, bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội; biết nhà nước nghiêm cấm tất cả các hành vi mua bán, sản xuất, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Thế nhưng vì lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội của mình. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất cấm và gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội để có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng phải xem xét tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo để quyết định hình phạt cho phù hợp.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

Tất cả vật chứng đã được xử lý theo Bản án số 61/2025/HS-ST ngày 26/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Thành phố Hồ Chí Minh nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không.

[7] Về các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Ba T (chưa rõ nhân thân lai lịch) đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định.

- Đối với Huỳnh Văn Đ khai nhận khi chiếm đoạt, lục tìm trong túi xách của T thấy có khoảng 7- 8 gói nhỏ chứa ma túy và đã lấy sử dụng hết. Cơ quan điều tra không thu được số lượng ma túy để giám định định lượng, hàm lượng chất ma túy. Do đó, chưa đủ cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự về hành vi chiếm đoạt chất ma túy của Đ là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Ba T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo **Trần Ba T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 12/11/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Không.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Buộc bị cáo Trần Ba T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND TP Hồ Chí Minh;
- VKSND TP Hồ Chí Minh;
- VKSND KV 13 – TP HCM;
- Công an TP Hồ Chí Minh;
- THADS TP Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS KV 13- TP HCM;
- Sở Tư pháp TP Hồ Chí Minh;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Ngân